

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2020/HS - ST
Ngày: 30/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thế Hanh

Ông Lê Thanh Miện

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Kiểm sát viên

Ngày 30/11/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 86/2020/TLST-HS ngày 11/11/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2020/QĐXXST-HS ngày 17/11/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Văn H - sinh năm 1991; Tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: thôn Phú Thuận, xã Đoan Bái, Huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: lớp 09/12.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Con ông: Đặng Văn Trại - sinh năm 1959.

Con bà: Nguyễn Thị Ái - sinh năm 1961.

Vợ, con: chưa có

Gia đình có 05 anh em, bản thân là con út.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/10/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Huyện Hiệp Hòa(có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1987(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Trung Phú, xã Danh Thắng, Huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Anh Nguyễn Khắc Đ, sinh năm 1991(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Danh Thượng 2, xã Danh Thắng, Huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 15 phút ngày 10/10/2020, tại cổng trường Trung học cơ sở xã Danh Thắng, Hện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Tổ công tác của Công an xã Danh Thắng bắt quả tang Đặng Văn H, sinh năm 1991 ở thôn Phú Thuận, xã Đoan Bái, Hện Hiệp Hòa tỉnh Bắc Giang đang có hành tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tại lòng bàn tay phải của H 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, đường viền màu đỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu hồng, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY” đều nghi là ma túy. Ngoài ra Công an xã Danh Thắng còn thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2730c màu đen, không có thẻ sim; 01 chứng minh nhân dân và 01 Giấy phép lái xe hạng A1 đều mang tên Đặng Văn H và số tiền 1.225.000 đồng (một triệu hai trăm hai mươi năm ngàn đồng).

Ngày 11/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Hiệp Hòa đã tiến hành khám xét khẩn cấp đồ vật, nơi ở của Đặng Văn H. Kết quả, không giữ gì. Ngày 11/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Hiệp Hòa ra Quyết định trưng cầu giám định số 156 đối với số vật chứng nghi là ma túy đã thu giữ của H khi bắt quả tang. Tại kết luận giám định số 1469/KL-KTHS ngày 12/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong phong bì ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên có chữ “WY” (đựng trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng, viền màu đỏ) đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,624 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Đặng Văn H khai nhận: Bản thân H đã sử dụng ma túy cách đây được 01 năm. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 10/10/2020, H thuê xe taxi từ chỗ làm ở tỉnh Hưng Yên về Hện Hiệp Hòa. Sau đó, H đi đến nhà Vũ Minh Thắng, sinh năm 1990 ở thôn Danh Thượng 3, xã Danh Thắng, Hện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến đầu ngõ nhà Thắng thì H trả tiền xe taxi và đi bộ đến trước cổng nhà Thắng, và gọi: “Anh Thắng ơi”. H thấy có bóng người đi từ trong nhà ra và hỏi “lấy bao nhiêu”. Do trời tối, H nghe giọng nói và nhìn thấy dáng người giống Thắng nên H nói “để cho em hai ngó một nước” (nghĩa là H muốn mua hai viên ma túy hồng phiến và một ma túy đá) và đưa 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đưa qua khe cổng. H thấy có người cầm tiền của H và đưa ra qua khe cửa 01 túi nilon bên trong có chứa 02 viên hồng phiến và một ít ma túy đá. H cầm túi nilon chứa ma túy ở tay phải, đi bộ ra ngoài đường qua cổng Trường trung học cơ sở xã Danh Thắng khoảng 30m thì bị lực lượng Công an xã Danh Thắng bắt quả tang.

Căn cứ lời khai của H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Hiệp Hòa đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Minh Thắng nhưng không thu giữ được gì; tiến hành lấy lời khai của Thắng nhưng Thắng không thừa nhận việc bán ma túy cho H như H khai. Cơ quan điều tra tiến hành đối chất giữa H và Thắng nhưng không có kết quả. Do vậy, không có căn cứ để xử lý Thắng trong vụ án này.

Cáo trạng số 91/CT-VKS-HH ngày 14/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Hiệp Hòa truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Hiệp Hòa thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt Đặng Văn H từ 20 tháng tù đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2020

Hình phạt bổ sung và trách nhiệm dân sự: không.

Xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ là vật chứng của vụ án.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2730C màu đen không có thẻ sim; 01 giấy phép lái xe, 01 chứng minh nhân dân 01 đều mang tên Đặng Văn H ; trả lại cho bị cáo số tiền 1.225.000đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo H nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an Hện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo,

người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng là anh Nguyễn Văn Minh và anh Nguyễn Khắc Đạt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lý do, tuy nhiên đã có đầy đủ lời khai của họ trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng theo khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh:

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 10/10/2020, tại khu vực cổng Trường trung học cơ sở xã Danh Thắng thuộc thôn Danh Thượng 3, xã Danh Thắng, Hện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Tổ công tác của Công an xã Danh Thắng bắt quả tang Đặng Văn H, sinh năm 1991 ở thôn Phú Thuận, xã Đoan Bái, Hện Hiệp Hòa tỉnh Bắc Giang đang có hành tàng trữ trái phép 0,624 gam ma túy Methamphetamine. H khai, mục đích tàng trữ số ma túy trên để sử dụng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Hện Hiệp Hòa truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy là hiểm họa cho đời sống cộng đồng, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, là nguy cơ lây truyền các căn bệnh xã hội như HIV, AIDS... Pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển... trái phép chất ma túy. Đảng và Nhà nước ta đang quyết tâm loại trừ tệ nạn này.

Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, do đó cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho loại tội phạm này.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[8] Xét về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Đối với Vũ Minh Thắng là người bị cáo H khai đã mua ma túy nhưng Thắng không thừa nhận việc bán ma túy cho H như H khai. Cơ quan điều tra tiến hành đối chất giữa H và Thắng nhưng không có kết quả. Do vậy, không có căn cứ để xử lý Thắng trong vụ án này.

[10] Về vật chứng của vụ án gồm:

Trong phong bì ký hiệu “QT”: Chất tinh thể màu trắng và mẫu viên nén màu hồng đỏ, (đựng trong 01 túi nilong màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng, đường viền màu đỏ) đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,502 gam, loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 2730c màu đen, không có thẻ sim; 01 chứng minh nhân dân mang tên Đặng Văn H; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đặng Văn H và số tiền 1.225.000 đồng thu giữ của H khi bắt quả tang là giấy tờ tùy thân và tài sản hợp pháp của H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

[11] Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Đặng Văn H 20(hai mươi) tháng tù thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 11/10/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy trong 01 phong bì ký hiệu “QT”: Chất tinh thể màu trắng và mẫu viên nén màu hồng đỏ, (đựng trong 01 túi nilong màu trắng, một đầu có

rãnh khóa bằng nhựa màu trắng, đường viền màu đỏ) đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,502 gam, loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định

Trả lại bị cáo Đặng Văn H 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 2730c màu đen, không có thẻ sim ; 01 chứng minh nhân dân mang tên Đặng Văn H ; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đặng Văn H và số tiền 1.225.000 đồng nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Hện Hiệp Hòa;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CQĐT,CQTHAHS Công an Hện Hiệp Hòa;
- Nhà tạm giữ công an Hện Hiệp Hòa;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Oanh